

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI

-----***-----

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----☆☆☆-----

Bản án số: 787/2017/HSPT

Ngày: 21/11/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Anh Dũng;

Các Thẩm phán: Ông Đinh Quang Sơn và bà Đinh Thị Phụng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga, cán bộ Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Ngọc Tân, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự Thụ lý số 600/2017/HSPT ngày 15 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Vi Đăng V do có kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người đại diện hợp pháp của người người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

*** Bị cáo bị kháng cáo:**

Vi Đăng V, sinh ngày 02 tháng 01 năm 2000; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Hoa; con ông Vi Văn T (tên khác: Vi Lương T) và bà Đường Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2016; có mặt.

*** Người đại diện hợp pháp của bị cáo có kháng cáo:** Ông Vi Văn T (tên gọi khác: Vi Lương T), sinh năm: 1975; trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Văn D là Luật sư thuộc Công ty B, Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang; có mặt.

*** Người đại diện hợp pháp của người bị hại có kháng cáo:**

1. Ông Phạm Duy T (tên gọi khác: Q), sinh năm 1976.

2. Bà Lại Thị P, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Thôn TC, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; đều có mặt.

* *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị hại:* Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Phạm Văn H, luật sư của Văn phòng luật sư N thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6/2016, Vi Đăng V, sinh ngày 02/01/2000, trú tại Thôn Đ, xã T, huyện L và Phạm Tuấn A, sinh năm 1999 ở Thôn TC, xã T, huyện L xảy ra mâu thuẫn, Tuấn A đánh V làm gãy 02 chiếc răng. Sau đó hai bên gia đình đã thỏa thuận giải quyết xong.

Khoảng 15 giờ ngày 01/11/2016, Phạm Tuấn A đi xe mô tô chở Lý Văn T, sinh năm 1999 ở thôn TC3, xã T đến quán Internet của gia đình anh Lê Thành N ở thôn S, xã T, huyện L chơi điện tử thì gặp Đường Văn T, sinh năm 1994 ở cùng thôn với Phạm Tuấn A đang chơi ở đó. Sau đó Dương Ngọc V, sinh năm 1998 ở thôn TM, xã T cũng đến quán nhà anh Lê Thành N chơi. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Vi Đăng V đi bộ một mình đến quán của gia đình anh Lê Thành N mục đích chơi điện tử. Khi vào đến cửa quán ở đầu hẻm phía Nam, Vi Đăng V nhìn thấy Dương Ngọc V là bạn mình đang ngồi chơi ở trong nên gọi ra ngoài nói chuyện. Phạm Tuấn A ngoảnh mặt lại phía sau thì Vi Đăng V nhận ra Phạm Tuấn A. Sợ bị Phạm Tuấn A đánh nên Vi Đăng V đi ra ngoài để về nhà, khi vừa đi qua cổng sắt tiếp giáp giữa phần sân đất phía đầu hẻm nhà và phần sân xi măng phía trước nhà anh Lê Thành N được vài bước thì Phạm Tuấn A đi ra quát: “Mày đứng lại tao bảo, mày thích gì”. Lúc này, Vi Đăng V nhớ ra trong túi áo khoác có sẵn con dao nhọn, loại dao gấp bằng kim loại có tổng chiều dài 21cm, chuôi dao dài 11,7cm, lưỡi dao bằng kim loại có một lưỡi sắc, bản dao chỗ rộng nhất là 1,8cm. Vi Đăng V rút dao từ túi áo khoác đâm vào túi quần bò phía sai bên phải và quay mặt lại nói: “Không thích gì”. Phạm Tuấn A quát: “Mày thích thái độ với tao à”, đồng thời lao vào dùng chân phải đạp vào vùng bụng của Vi Đăng V. Thấy vậy Vi Đăng V rút dao từ trong túi quần bật lưỡi ra cầm ở tay phải là tay thuận thì Phạm Tuấn A lùi lại mấy bước vào sân đất phía trong cổng sắt, Vi Đăng V lao đến đâm Phạm Tuấn A một nhát trúng vào vùng lưng trái. Phạm Tuấn A túm được cổ tay của Vi Đăng V, trong lúc giằng co Vi Đăng V dùng dao đâm tiếp trúng vào mặt ngoài cẳng chân phải và vùng bẹn bên trái Phạm Tuấn A.

Trong lúc Vi Đăng V và Phạm Tuấn A túm tay nhau giằng co, anh Đường Văn T từ trong quán ra thấy Phạm Tuấn A bị đâm chảy máu nhiều nên lấy viên gạch cay đập vào đầu thì Vi Đăng V buông Phạm Tuấn A ra và vứt con dao vào gốc cây si trước cửa quán nhà anh Lê Thành N. Sau đó Vi Đăng V đi về nhà và được chú ruột là Vi Lương N đưa đến Công an huyện L đầu thú. Phạm Tuấn A được anh Đường Văn T và anh Lý Văn T đưa lên xe mô tô chở đến trạm y tế xã T sơ cứu và được đưa đến bệnh viện đa khoa khu vực huyện L cấp cứu nhưng đã bị chết.

Bản giám định pháp y số 1458/16/GDPY ngày 22/12/2016 và kết luận giám định bổ sung số 81/PC-54 ngày 16/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Nguyên nhân chết của Phạm Tuấn A: Suy hô hấp, suy tuần hoàn do vết thương đứt rời động mạch đùi trái.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Duy T là bố đẻ của người bị hại yêu cầu bị can phải bồi thường chi phí mai táng là 40.300.000đ; tiền bồi thường tổn thất tinh thần 100 tháng lương tối thiểu = 121.000.000đ. Gia đình bị can Vi Đăng V đã đến thấp hương phúng viếng số tiền là 20.000.000 đồng (bút lục 78,81,86).

Tại Bản cáo trạng số 17/KSĐT-TA ngày 03/3/2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Vi Đăng V về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n, khoản 1, Điều 93- Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Đăng V phạm tội: Giết người.

Về hình phạt: Áp dụng điểm n, khoản 1, Điều 93 BLHS; điểm b, điểm p, khoản 1, khoản 2, Điều 46; Điều 33; Điều 69; khoản 4, Điều 71; khoản 1, Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Vi Đăng V 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam: 02/11/2016.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42-BLHS; Điều 584; Điều 585; khoản 2, Điều 586; Điều 591; Điều 357; Điều 468- Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Vi Đăng V (do ông Vi Văn T là bố đẻ, bà Đường Thị L là mẹ đẻ đại diện hợp pháp chịu trách nhiệm thay) phải bồi thường cho ông Phạm Duy T, bà Lại Thị P là đại diện hợp pháp của người bị hại Phạm Tuấn A số tiền chi phí thuê xe và mai táng hợp lý 40.300.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 104.000.000 đồng .Tổng cộng tiền bồi thường là 144.300.000 đồng, nhưng được trừ số tiền 70.000.000 đồng đã bồi thường, còn phải bồi thường tiếp số tiền 74.300.000 đồng (Bảy mươi tư triệu, ba trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/7/2017, bị cáo Vi Đăng V kháng cáo xin giảm hình phạt. Ngày 21/7/2017, người đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Vi Văn T kháng cáo về phần tội danh và kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Ngày 27/7/2017, người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Phạm Duy T kháng cáo tăng hình phạt và tăng bồi thường đối với bị cáo.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Xét kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo và kháng cáo tăng hình phạt của người đại diện hợp pháp của người bị hại: Khi xảy ra sự việc, Tuấn A yêu cầu bị cáo dừng lại nhưng bị cáo không lựa chọn cách thức khác mà lấy dao từ túi áo chuyển xuống túi quần. Khi bị đập, bị cáo đã đâm nhiều nhát vào người bị hại. Hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ. Tại phiên tòa, bị cáo khai Tuấn A có đánh bị cáo vào năm 2016

làm bị cáo bị gãy 02 răng cửa, bố của bị hại Tuấn A khai chỉ sút răng và có bồi thường 2 triệu đồng cho bị cáo nhưng không có hồ sơ bệnh án. Thời gian Tuấn A đánh bị cáo là trước thời điểm xảy ra vụ án 05 tháng, không phải ngay tức thời nên không thuộc trường hợp Giết người trong trạng thái bị kích động nên kháng cáo của bị cáo và ông Vi Văn T đề nghị thay đổi tội danh là không có căn cứ. Gia đình bị cáo đã bồi thường 70 triệu đồng, người bị hại có một phần lỗi, đại diện bị hại cũng có đơn xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là người chưa thành niên, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định hình phạt đối với bị cáo là 11 năm tù là phù hợp, đúng quy định, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại để tăng hình phạt đối với bị cáo.

Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại về mức bồi thường: Đại diện gia đình bị hại yêu cầu bồi thường 220.540.000 đồng nhưng không đưa ra chứng minh chi phí mai táng, việc chi phí làm đám ma cao là không phù hợp với tình hình địa phương nên không chấp nhận kháng cáo về bồi thường. Tòa án cấp sơ thẩm quyết định về bồi thường là hợp lý, đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Nguyễn Văn D bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo là người chưa thành niên, sau khi bị Tuấn A nhiều lần đánh, có lần đánh sút mẻ 02 chiếc răng, gia đình bị cáo và gia đình người bị hại đều thừa nhận. Khi đến quán internet, bị cáo nhìn thấy Tuấn A thì bị cáo sợ quá, đi ra nhưng Tuấn A đi theo gây sự. Tuấn A có lời nói xúc phạm và dùng chân đạp vào bụng bị cáo. Bị cáo có đem theo dao nhưng không nhằm mục đích giết người. Nếu có ý định trả thù thì bị cáo đã dùng dao tấn công từ khi nhìn thấy Tuấn A trong quán internet. Bị cáo bị tiếp tục xúc phạm và bị đánh vào người nên bị kích động mạnh, bị cáo đã chuyển dao từ túi áo xuống túi quần nhằm mục đích dọa Tuấn A nhưng Tuấn A vẫn xông vào đánh. Tuổi của bị cáo chưa đủ kiểm chế nên đã rút dao đâm về phía bị hại. Bị cáo cũng không có mục đích đâm chết người vì không đâm vào điểm yếu, việc bị hại chết là nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Cả 1 quá trình diễn biến tâm lý trước đó bị cáo đã bị đánh gãy răng. Nếu có mục đích giết người thì bị cáo phải tấn công bị hại ngay ở trong quán internet. Bị hại làm kích động bị cáo nên bị cáo mới phạm tội. Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội chưa chứng minh được bị cáo có mục đích Giết người. Về việc luật sư H cho rằng bị cáo có mục đích Giết người thì bị cáo phải đâm bị hại ngay khi nhìn thấy. Về khoản tiền bồi thường: Chi phí thực tế chi cho đám tang là có thật nhưng lại không hợp lý, ví dụ tiền thầy cúng là không hợp lý nên tiền tăng bồi thường là không hợp lý. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chuyển tội danh cho bị cáo Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh.

Luật sư Phạm Văn H bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp của người bị hại trình bày: Về kháng cáo tăng hình phạt: Tại thời điểm phạm tội, bị cáo chưa đủ tuổi thành niên mà bị cáo chỉ bị xử phạt 11 năm tù là không chính xác. Theo lời khai của các nhân chứng, ngay sau khi bị cáo phạm tội, anh Nam đã gọi điện thoại cho anh D2 - Công an xã đến bắt bị cáo nhưng sau đó bị cáo lại được thả về và bị cáo ra đầu thú. Khi ra đầu thú, bị cáo khai báo gian dối và đổ lỗi cho nạn nhân và khai con dao là của nạn nhân. Khi cơ quan điều tra thu thập chứng cứ và lời

khai của nhân chứng thì bị cáo mới khai rõ. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết khai báo thành khẩn cho bị cáo là không chính xác. Về điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự là mang tính chất côn đồ thì là tình tiết tăng nặng mà Tòa án cấp sơ thẩm nhận định chưa chính xác. Con dao bị cáo khai mua ở Hội Lim trước đó 1 tháng, và chiều hôm đó, bị cáo dùng dao gọt cam và vô tình mang theo là không đúng. Con dao dài với kích thước trên thì không thể vô tình không biết. Tôi cho rằng bị cáo có ý thức mang dao theo người và khi va chạm đã lập tức dùng dao đâm. Bị cáo có mục đích chuẩn bị hung khí và đến quán internet gặp Tuấn A. Trước khi xuất hiện trong quán internet, Vdã gọi điện thoại cho Tuấn A, anh T ngồi chơi cạnh Tuấn A nên biết việc này. Tại sao trước khi vụ án xảy ra, Tuấn A mang theo tiền và điện thoại nhưng sau đó không thấy điện thoại và tiền đâu. Bị cáo hoàn toàn chủ động tước sinh mạng của bị hại. Mặc dù Tuấn A đã bị cáo trước nhưng chưa gây thương tích gì, bị cáo đâm liên tiếp 3 nhát vào người bị hại, khi bị đập vào đầu, bị cáo vẫn ôm ghì bị hại, đến lúc bị hại bất tỉnh thì bị cáo mới thả ra, như vậy là cố tình tước đoạt tính mạng đến cùng. Hình phạt 11 năm tù đối với bị cáo chưa tương xứng hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm các tình tiết tăng nặng tại điểm e, d, o khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải chịu mức án 18 năm tù. Về bồi thường dân sự: Người đại diện bị hại yêu cầu bồi thường các khoản chi phí là 99.540.000 đồng, tổn thất tinh thần là 121.000.000 đồng, tổng cộng là hơn 144 triệu đồng, trừ 70 triệu đồng mà gia đình bị cáo đã bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại.

Luật sư Nguyễn Thị Kim T bảo vệ cho người bị hại trình bày: Xét kháng cáo của bị cáo: Tôi đồng tình với đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội. Về kháng cáo của người đại diện bị hại: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b (khắc phục hậu quả) và điểm p (ăn năn hối cải) nhưng theo tôi thì bị cáo không thành khẩn nên không được áp dụng điểm p. Về bồi thường: Gia đình bị hại đang căn cứ vào chi phí thực tế và tổn thất tinh thần không quá 100 tháng lương tối thiểu. Cộng 2 khoản là hơn 240 triệu đồng là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của người bào chữa, lời khai của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và các luật sư;

[1]. Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại đối với việc tăng hình phạt là không có căn cứ, vì tình tiết côn đồ, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự về định khung thì không áp dụng tình tiết tăng nặng nữa. Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại cho rằng bị cáo có mục đích từ trước là không đúng và đề nghị áp dụng điểm e, d, o là không có cơ sở để xem xét. Điểm e là phạm tội đến cùng thì bị cáo và bị hại ôm

nhau, bị cáo đâm vào đùi bị hại nên không phải phạm tội đến cùng. Do đó, không có căn cứ để tăng hình phạt đối với bị cáo.

[2]. Xét tính chất, mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo Vi Đăng V rất nguy hiểm, đã tước đi quyền được sống của người khác trái pháp luật, gây đau thương vô hạn cho những người thân của gia đình người bị hại, gây mất trật tự trị an ở địa phương và tâm lý bất an cho mọi người trong xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được lên án và xét xử công khai, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Xét thấy, trước khi phạm tội thì bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; sau khi có hành vi phạm tội, bị cáo thực sự ân hận về hành vi của mình nên khai báo thành khẩn, bố mẹ của bị cáo đã bồi thường một phần những thiệt hại cho gia đình người bị hại nên được áp dụng những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS. Do đó, cũng không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo cũng như luận cứ bào chữa của luật sư xin giảm hình phạt cho bị cáo.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 93 là đúng người, đúng tội, không oan và có căn cứ pháp luật.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm và thấy người bị hại cũng có một phần lỗi như trước đó có đánh Vi Đăng V sứt mẻ hai chiếc răng và bố mẹ anh Tuấn A có đến bệnh viện đưa cho bố mẹ bị cáo V 2.000.000 đồng; điều này được ông Phạm Duy T và bà Lại Thị P là bố, mẹ của anh Tuấn A thừa nhận tại phiên tòa hôm nay. Từ phân tích trên, thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại cũng như lập luận của luật sư đề nghị tăng bồi thường dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt và trách nhiệm dân sự. Tuyên bố bị cáo Vi Đăng V phạm tội “Giết người”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 69; khoản 4 Điều 71; khoản 1 Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Vi Đăng V 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2016.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; khoản 2 Điều 586; Điều 591; Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Vi Đăng V (do ông Vi Văn T là bố đẻ, bà Đường Thị L là mẹ đẻ đại diện hợp pháp chịu trách nhiệm thay) phải bồi thường cho ông Phạm Duy T, bà Lại Thị P là người đại diện hợp pháp của người bị hại Phạm Tuấn A số tiền chi phí

thuê xe và mai táng hợp lý 40.300.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 104.000.000 đồng. Tổng cộng tiền bồi thường là 144.300.000 đồng, nhưng được trừ số tiền 70.000.000 đồng đã bồi thường, còn phải bồi thường tiếp số tiền 74.300.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3]. Về án phí:

- Bị cáo Vi Đăng V phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.
- Ông Vi Văn T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- Cục T.H.A DS tỉnh Bắc Giang;
- Trại TG CA tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo (qua TTG);
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo, của bị hại (theo địa chỉ);
- Lưu HS, VT, Phòng HC-TP TANDCC

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Ngô Anh Dũng